TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2018/HS-ST
Ngày: 19- 10- 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Quốc Việt

2. Bà Đàm Thị Thanh Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang- Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Bùi Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2018/TLST-HS ngày 13/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn T, tên gọi khác: Ngô Đức T; sinh ngày 19/10/1967; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm N, xã N, huyện Đ, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Ngô Đức N, đã chết; Con bà: Phạm Thị N, sinh năm 1933; Có vợ: Trần Thị T, sinh năm 1972, có 02 chung, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1999; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: Không; Tiền sự: có 01, ngày 14/6/2017 bị Công an huyện Đồng Hỷ xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty (chưa chấp hành xong tiền phạt); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2018 tại Nhà tạm giữ lưu giam Công an huyện Đồng Hỷ đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1971 – Vắng mặt.

Trú tại: Xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1959 – Vắng mặt.

Trú tại: Xóm N, xã N, huyện Đ, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 26/6/2018, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm N, xã N, huyện Đ, tỉnh T thì phát hiện hai nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, các đối tượng khai nhận là Ngô Văn T, sinh năm 1967, trú tại xóm N, xã N, huyện Đ, tỉnh T và Nguyễn Văn S, sinh năm 1971, trú tại xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T. Kiểm tra phát hiện tại Ti quần phải phía trước T đang mặc 01 (một) gói giấy nilon màu trắng bên trong có 04 (bốn) gói nhỏ giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng, (T khai nhận là Heroine) 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng và số tiền 200.000đ. Kiểm tra thu giữ tại Túi quần sau bên phải của Sơn đang mặc số tiền 100.000đ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Hồi 19 giờ 15 phút cùng ngày, khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Văn T ở xóm N, xã N, huyện Đ, tỉnh T, kết quả khám xét: Không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của T có khối lượng là 0,149 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 841/KL- PC54 ngày 02/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Ngô Văn T (Ngô Đức T) là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,149 gam.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Khoảng 14 giờ ngày 25/6/2018, T đi đến khu vực bến xe khách Thái Nguyên cũ thuộc phường Q, thành phố T gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 (một) gói Heroine giá 1.000.000đ mang về nhà sử dụng một phần, phần còn lại chia ra thành nhiều gói nhỏ để bán lại kiếm lời. Khoảng 15 giờ ngày 26/6/2018, T đang ở nhà thì có Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1971 nhà ở xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T gọi điện thoại hỏi mua Heroine, T đồng ý bán cho Sơn 02 gói Heroine với giá 100.000đ/gói và hẹn Sơn đến đoạn đường gần đài tưởng niệm thuộc địa phận xóm N, xã N, huyện Đ, tỉnh T để giao dịch mua bán Heroine. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1-339.xx đến điểm hẹn gặp S để bán Heroine cho S nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 03 (ba) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu: A1, LK, ĐT; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, NOUVO BKS 20B1- 339.xx và số tiền 300.000 đồng. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái nguyên chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKSĐH, ngày 19/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Ngô Văn T (tức Ngô Đức T) về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn T (tức Ngô Đức T) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, LK.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu vàng niêm phong trong phong bì kí hiệu ĐT; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, NOUVO BKS 20B1- 339.04.

+ Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Ngô Văn T (tức Ngô Đức T) số tiền 200.000 đồng;.

+ Trả lại cho Nguyễn Văn S số tiền 100.000 đồng.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 26/6/2018, tại khu vực xóm N, xã N, huyện Đ, tỉnh T, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang Ngô Văn T (tức Ngô Đức T) đang có hành vi tàng trữ 04 (bốn) gói Heroine, có khối lượng 0,149 gam chuẩn bị bán cho Nguyễn Văn S, sinh năm 1971, trú tại xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ một số vật chứng có liên quan. Về nguồn gốc số Heroine trên, T khai nhận đã mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực bến xe khách cũ Thái Nguyên, thuộc phường Q, thành phố T mục đích để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra , lời

khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, vật chứng đã thu được, bản kết luận giám định v à những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma Ty, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...."

[2]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo chưa có tiền án, nhưng đã có 01 tiền sự, ngày 14/6/2017 bị Công an huyện Đồng Hỷ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa chấp hành xong tiền phạt), bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán ma Ty mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lời, nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền từ 5 đến 7 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

[3]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 phong bì niêm phong kí hiệu A1, LK là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu vàng (niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT) thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được bị cáo dùng để giao dịch, bán ma túy cho Sơn; do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, NOUVO BKS 20B1- 339.04 thu giữ của bị cáo. Qúa trình điều tra cũng như tại

phiên tòa bị cáo đều khai xác định: nguồn gốc số tiền là do bị cáo bán quả ổi của gia đình mà có, còn chiếc xe mô tô là tài sản chung của gia đình sử dụng hàng ngày để đi lại nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn S không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho anh S quản lý, sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn S là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[4]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử; Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, trong vụ án này, bị cáo T khai về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông ở khu vực bến xe khách cũ Thái Nguyên thuộc phường Q , thành phố T nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông đó. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của đối tượng trên nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý; do đó, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với Nguyễn Văn S là người gọi điện hỏi mua Heroine của T để sử dụng nhưng việc mua bán chưa được thực hiện; do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với S là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

***Tuyên bố*:** Bị cáo **Ngô Văn T** (tức Ngô Đức T) phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*";

1. ***Về hình phạt:*** Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt: **Ngô Văn T** (tức Ngô Đức T) 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2018. Quyết định tạm giam Ngô Văn T 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. ***Vật chứng vụ án***: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì còn nguyên niêm phong ký hiệu A1, LK.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn bên trong có 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ mầu vàng, có số IMEI 1: 35992907946774901, số IMEI 2: 35993007946774701.

+ Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, NOUVO, biển kiểm soát 20B1- 339.xx, đã cũ, có số khung: RLCN1DB10CY111382, số máy: 1DB1-111394.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1971, trú tại: xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/9/2018 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ và Uỷ nhiệm chi chuyển khoản tiền điện tử số 112 ngày 18/9/2018 giữa Công an huyện Đồng Hỷ, Kho bạc nhà nước huyện Đồng Hỷ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ).

3. ***Án phí:*** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Văn Sơn là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Huy Bắc

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan THA hình sự- CA huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã N, huyện Đ;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Huy Bắc